

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày 20 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trình Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hiền.
2. Ông Phan Văn Truyện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Công - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Kim L, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1965; Nơi sinh: M, Long An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 2, phường 1, thị xã K, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M và bà Trần Thị P (đã chết); Chồng tên Lưu Văn M1; Con có 01 người sinh năm 1988; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10 tháng 10 năm 2018 bị Công an Phường 2, thị xã Kiến Tường xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo quyết định số 90/QĐ-XPHC; Bị cáo được tại ngoại điều tra đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Lưu Thị L1 (tên gọi khác: Sáu Hiếu), sinh ngày 02 tháng 3 năm 1951; Nơi sinh: thành phố T, tỉnh Long An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 3, phường 3, thị xã K, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Tấn T và bà Dương Thị C (đã chết); Chồng có 02 người chồng: Chồng thứ nhất tên Phạm Phú K, sinh năm: 1948 đang định cư tại Mỹ (Đã ly hôn); Chồng thứ 2 tên Lê Bá G, sinh năm: 1948 (đã chết); Con có 03 người, lớn sinh năm 1972, nhỏ sinh năm: 1983; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại điều tra đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1978; Địa chỉ: Ấp G, xã B, thị xã K, tỉnh Long An (**vắng mặt**).

2. Bà Trương Thị D, sinh năm 1959; Địa chỉ: Ấp Ô, xã B, thị xã, tỉnh Long An (vắng mặt).

3. Bà Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1979; Địa chỉ: Khu phố 2, Phường 3, thị xã K, tỉnh Long An (vắng mặt).

4. Bà Nguyễn Thị D1, sinh năm 1973; Địa chỉ: Ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh Long An (vắng mặt).

5. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969; Địa chỉ: Ấp G, xã B, thị xã K, tỉnh Long An (vắng mặt).

6. Bà Lê Thị T1, sinh năm 1994; Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An (vắng mặt).

7. Ông Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1974; Địa chỉ: Khu phố 5, Phường 1, thị xã K, tỉnh L (vắng mặt).

NỘI DỊ VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng 35/CT-VKSKT ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường đề xét xử các bị cáo Nguyễn Kim L và Lưu Thị L1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Kim L và Lưu Thị L1 diễn biến như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/7/2020, lực lượng Công an thị xã Kiến Tường phối hợp với công an xã Bình Hiệp tiến hành kiểm tra hộ nhà ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1978, hộ khẩu thường trú tại số 28, ấp G, xã B, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An phát hiện và bắt quả tang 04 đối tượng gồm: Nguyễn Thanh T2, sinh năm: 1974, hộ khẩu thường trú: khu phố 5, Phường 1, thị xã K, tỉnh Long An; Trương Thị D, sinh năm: 1959, hộ khẩu thường trú: ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh Long An; Nguyễn Kim L, sinh năm: 1965, hộ khẩu thường trú: khu phố 2, Phường 1, thị xã K, tỉnh Long An; Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm: 1979, hộ khẩu thường trú: khu phố 2, Phường 3, thị xã K, tỉnh Long An có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức đánh bài tứ sắc (300.000 đồng/01 chén). Tại thời điểm kiểm tra và lập biên bản, cơ quan Công an không thu giữ được tiền trên chiếu bạc do các đối tượng phát hiện công an kiểm tra nên cất giấu tiền và nhiều bộ bài tứ sắc ở nhiều nơi trong nhà H.

Qua điều tra xác định: Vào sáng ngày 23/7/2020, Nguyễn Văn H sử dụng nhà để chứa bạc lấy tiền xâu 10.000 đồng/01 chén của T2, D, L và L đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức đánh bài tứ sắc 300.000 đồng/chén. Mỗi chén đánh khoảng 15 ván bài, trong mỗi ván bài số tiền thắng nhiều nhất là 72.000 đồng, ít nhất là 36.000 đồng. Qua điều tra xác định: số tiền T2 sử dụng để đánh bạc là 1.020.000 đồng, D sử dụng 945.000 đồng, L sử dụng 600.000 đồng và L sử dụng 300.000 đồng. Khi 04 người chơi được 03 chén thì bị công an phát hiện và bắt quả tang.

Qua kiểm tra điện thoại của các đối tượng và quyền tập học sinh thu giữ tại hiện trường phát hiện Nguyễn Kim L tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức bán số đề qua tin nhắn số điện thoại 0358657662. Hình thức chơi số đầu, số

đuôi hoặc bao lô các giải số có 2 chữ số thông qua các đài số số kiến thiết miền Bắc và miền Nam, với tỷ lệ mua 01 ăn 80 đối với 02 chữ số cho các đối tượng trong các ngày từ 18/7/2020 đến ngày 23/7/2020, cụ thể như sau:

Ngày 18/7/2020, L bán số đề cho bà Lưu Thị L1, sinh năm: 1951, hộ khẩu thường trú: khu phố 3, Phường 3, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An tổng cộng số tiền 10.800.000 đồng.

Ngày 19/7/2020, L bán số đề tổng số tiền 8.830.000 đồng, trong đó: bán cho L1 số tiền 5.360.000 đồng; bán cho Nguyễn Thị T, sinh năm: 1969, hộ khẩu thường trú: ấp G, xã B, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An số tiền 750.000 đồng; bán cho Lê Thị T1, sinh năm: 1994, hộ khẩu thường trú: ấp M, xã M1, huyện Đ, tỉnh Long An số tiền 2.720.000 đồng, riêng T1 trúng thưởng 1.600.000 đồng.

Ngày 20/7/2020, L bán số đề cho L1 tổng cộng 7.360.000 đồng.

Ngày 21/7/2020, L bán số đề cho L1 tổng cộng 6.700.000 đồng.

Ngày 23/7/2020, L bán số đề tổng số tiền là 9.700.000 đồng, trong đó: bán cho Nguyễn Thị D1, sinh năm: 1973, hộ khẩu thường trú: ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh Long An số tiền 3.000.000 đồng; bán cho Trương Thị D số tiền 1.350.000 đồng; bán cho Lưu Thị L1 số tiền 5.350.000 đồng.

Sau khi bán số đề cho các đối tượng qua điện thoại di động đến khi số số xong, L kiểm đếm tiền và tính tiền bán vào trong quyển tập học sinh. Sau đó, đến khoảng 19 giờ cùng ngày, có người tên Phi Long (không rõ họ tên có lưu số điện thoại) đến lấy tiền và trả công cho L khoảng 240.000 đồng/ngày.

Tại Kết luận giám định số: 756 ngày 31/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: Chữ viết: Bắt đầu “35...” và kết thúc “...1400” bằng bút bic màu xanh, ở mặt trong của trang bìa phụ (mặt trước); bắt đầu “LĐ...” và kết thúc “...1,800” bằng bút bic màu xanh, ở trang 01; bắt đầu “LA...” và kết thúc “...100” bằng bút bic màu xanh, ở trang 02; bắt đầu “đđ...” và kết thúc “...10,640” bằng bút bic màu xanh, ở trang 03; bắt đầu “Tg...” và kết thúc “...100” bằng bút bic màu xanh, ở trang 04; bắt đầu “36...” và kết thúc “...10,190” bằng bút bic màu xanh, ở trang 05; bắt đầu “T...” và kết thúc “...1,850” bằng bút bic màu xanh, ở trang 06; bắt đầu “TP...” và kết thúc “...16,130” bằng bút bic màu xanh, ở trang 07; bắt đầu “79...” và kết thúc “...460” bằng bút bic màu xanh, ở trang 08; bắt đầu “b...” và kết thúc “...9,620” bằng bút bic màu xanh, ở trang 09 trên quyển tập học sinh (đóng dấu TLCGD, ký hiệu A) với chữ viết bắt đầu “Nguyễn Kim L...” và kết thúc “...Nguyễn Kim L” bằng bút bic màu xanh, trên 02 tờ “Bản Tự Khai” (đóng dấu TLMSS, ký hiệu M1 và M2) là do cùng một người viết ra.

Tang vật tạm giữ: 01 quyển tập học sinh, 01 bút bi màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, 32 bộ bài tứ sắc, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1010, màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1190 màu đen, 01 điện thoại di động hiệu samsung J7, 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu vàng gold, 01 điện thoại di động hiệu Bird G2, tiền VNĐ 14.015.000 đồng. Ngoài ra, Cơ quan điều tra thu giữ tiền do các đối tượng tự nguyện nộp từ việc tham gia đánh bạc trong đó của Nguyễn Kim L là 3.885.000 đồng (gồm tiền: 600.000 đồng tham gia đánh bài; tiền thu lợi bất chính từ bán số đề là 1.685.000 đồng và thanh toán trúng thưởng là 1.600.000 đồng), Nguyễn Thị

D1 là 3.000.000 đồng, Trương Thị D là 1.350.000 đồng, Nguyễn Văn H là 30.000 đồng, Lưu Thị L1 nộp tiền mua số đề 5.350.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trả lại Nguyễn Thị Tuyết L 5.750.000 đồng (tiền do L mượn của L để đi khám bệnh và sử dụng hàng ngày) và 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu vàng gold; trả lại Trương Thị D 6.000.000 đồng (tiền do bà D mượn của bà D1 để đi thăm con ở trại giam), 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu đen; trả lại Nguyễn Thị T 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen và trả lại Nguyễn Thị D1 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1190 màu đen. Hiện đang tạm giữ tại kho bạc nhà nước Kiên Tường số tiền tổng cộng 15.880.000 đồng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Kim L và Lưu Thị L1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa qua phân thẩm tra các chứng cứ Kiểm sát viên phát biểu quan điểm kết luận về vụ án và đề nghị xử lý vụ án như sau:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Kim L và Lưu Thị L1 đã phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g Khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Kim L từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g Khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lưu Thị L1 từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu của bị cáo Nguyễn Kim L 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, của bị cáo Lưu Thị L1 01 điện thoại di động hiệu Bird G2 sung ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy của bị cáo Nguyễn Kim L sim số 0358657662, của bị cáo Lưu Thị L1 sim số 0983230652 và 0985354163.

Tịch thu của bị cáo Nguyễn Kim L một quyển tập học sinh mà bị cáo L dùng để ghi số đề lưu hồ sơ vụ án.

Tịch thu tiêu hủy **một bút bi** và 32 bộ bài tứ sắc.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền dùng để đánh bạc (tứ sắc và số đề) của các bị cáo và người liên quan cụ thể như sau: Bị cáo **Nguyễn Kim L** là 600.000 đồng, **bị cáo Lưu Thị L1** là 5.350.000 đồng, người liên quan Nguyễn Văn H 30.000 đồng; Trương Thị D 2.295.000 đồng, Nguyễn Thị Tuyết L 300.000 đồng, Nguyễn Thị D1 3.000.000 đồng, Nguyễn Thanh T2 1.020.000 đồng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Kim L là 3.285.000.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền đã thu giữ của các bị cáo, người liên quan để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

Về phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì hành vi phạm tội của các bị cáo có thể

phạt bổ sung từ 10 đến 50 triệu đồng, nhưng các bị cáo bị phạt tiền là hình phạt chính nên miễn phạt bổ sung cho các bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn H có hành vi sử dụng nhà làm địa điểm chứa bạc nhưng hành vi của H chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với H xong nên không xem xét.

Đối với Trương Thị D có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài tứ sắc số tiền 945.000 đồng và đánh bạc dưới hình thức đánh số đề số tiền 1.350.000 đồng vì vậy hành vi của D chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với D xong nên không xem xét.

Đối với các đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài tứ sắc nhưng chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự như: Nguyễn Thị Tuyết L số tiền đánh bạc là 300.000 đồng, Nguyễn Thanh T2 số tiền đánh bạc 1.020.000 đồng, Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối L xong nên không xem xét trách nhiệm liên quan. Riêng T2 hiện không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tách xử lý vi phạm hành chính đối với T2 sau.

Đối với các đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức mua số đề nhưng chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự như: Nguyễn Thị T, Lê Thị T1 và Nguyễn Thị D1, Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối T, T1 và D1 xong nên không xem xét trách nhiệm liên quan.

Đối với người tên Phi Long do Nguyễn Kim L khai là người thu tiền bán số đề của L, sử dụng số điện thoại 0857323232, cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai đối tượng Nguyễn Phi Long, sinh năm: 1986, hộ khẩu thường trú: khu phố 4, Phường 2, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An không thừa nhận hành vi mua bán số đề và sử dụng số điện thoại trên. Hiện Cơ quan điều tra đã ra văn bản tra cứu chủ thuê bao số điện thoại nhưng chưa có kết quả, khi nào có kết quả tiếp tục điều tra xử lý sau, không xem xét xử lý trong vụ án này.

Về lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố được tiến hành theo trình tự thủ tục, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Kim L và Lưu Thị L1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã nêu. Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo đề xét xử về tội đánh bạc là đúng người, đúng tội không oan. Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Kim L và Lưu Thị L1 tại phiên tòa, được đối chiếu với biên bản phạm tội quả tang, quyển tập ghi số đề; kết luận giám định số 756 ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An; biên bản kiểm tra dữ liệu điện thoại di động của bị cáo L, biên bản thu

giữ vật chứng, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Hành vi bán số đề tin nhắn qua điện thoại cho các con bạc của bị cáo Nguyễn Kim L từ ngày 18/7/2020 đến ngày 23/7/2020 bán cho bị cáo L1 và những con bạc khác cụ thể: Lần thứ nhất vào ngày 18/7/2020 bán cho bị cáo L1 tổng số tiền 10.800.000 đồng; Lần thứ hai vào ngày 19/7/2020 bán cho bị cáo L1 và những con bạc khác tổng số tiền 8.830.000 đồng và tiền trúng thưởng 1.600.000 đồng; lần thứ ba vào ngày 20/7/2020 bán cho bị cáo L1 tổng số tiền 7.360.000 đồng; lần thứ tư vào ngày 21/7/2020 bán cho bị cáo L1 tổng số tiền 6.700.000 đồng; lần thứ năm vào ngày 23/7/2020 bán cho bị cáo L1 và những con bạc khác tổng số tiền 9.700.000 đồng. Như vậy hành vi của các bị cáo L và L1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Vì vậy, Viện kiểm sát nhân thị xã Kiến Tường truy tố các bị cáo Nguyễn Kim L và Lưu Thị L1 ra Tòa để xét xử về tội “đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và đúng người, đúng tội.

[5] Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Kim L là người trực tiếp bán số đề cho các đối tượng nên có vai trò là người thực hành. Bị cáo Lưu Thị L1 là người mua số đề của bị cáo L nên có vai trò giúp sức. Tuy nhiên, giữa bị cáo L và bị cáo L1 không có bàn bạc và phân công cụ thể vai trò từng người nên hành vi của bị cáo L và bị cáo L1 là đồng phạm giản đơn, không xem xét tính tổ chức là phù hợp.

[6] Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Kim L bán số đề cho bị cáo Lưu Thị L1 05 lần, mỗi lần từ 5.000.000 đồng trở lên, nên chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Kim L và Lưu Thị L1 là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự công cộng là một trong những tệ nạn xã hội mà pháp luật nghiêm cấm và nhân dân lên án mạnh mẽ. Việc ghi số đề sát phạt lẫn nhau ăn thua bằng tiền thì sẽ có kẻ thắng người thua, đây là mầm mống có thể phát sinh tội phạm khác và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Kim L và Lưu Thị L1 đã bị pháp luật nghiêm cấm. Do đó, cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự để giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần giảm nhẹ cho các bị cáo một phần. Các bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình là phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, các bị cáo L và bị cáo L1 tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính, bị cáo L có chồng được tặng Kỷ niệm chương của Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn và Viện khoa học kỹ thuật nông nghiệp miền nam; Hai bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo L1 là người cao tuổi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Mặt khác, hành vi phạm

tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội xâm phạm trật tự công cộng. Do đó, không cần xử phạt tù đối với các bị cáo mà chỉ cần xử phạt tiền là hình phạt chính là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và cũng có tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo thành người công dân có ích và phòng ngừa chung cho xã hội.

[9] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu của bị cáo Nguyễn Kim L 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, của bị cáo Lưu Thị L1 01 điện thoại di động hiệu Bird G2 sung ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy của bị cáo Nguyễn Kim L sim số 0358657662, của bị cáo Lưu Thị L1 sim số 0983230652 và 0985354163.

Tịch thu tiêu hủy **một bút bi** và 32 bộ bài tứ sắc.

Tịch thu của bị cáo Nguyễn Kim L một quyển tập học sinh mà bị cáo L dùng để ghi số đề lưu hồ sơ vụ án.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền dùng để đánh bạc (tứ sắc và số đề) của các bị cáo và người liên quan cụ thể như sau: Bị cáo **Nguyễn Kim L** là 600.000 đồng, **bị cáo Lưu Thị L1** là 5.350.000 đồng, người liên quan Nguyễn Văn H 30.000 đồng; Trương Thị D 2.295.000 đồng, Nguyễn Thị Tuyết L 300.000 đồng, Nguyễn Thị D1 3.000.000 đồng, Nguyễn Thanh T2 1.020.000 đồng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Kim L là 3.285.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền đã thu giữ của các bị cáo, người liên quan để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

[10] Về phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì hành vi phạm tội của các bị cáo có thể phạt bổ sung từ 10 đến 50 triệu đồng, nhưng các bị cáo bị phạt tiền là hình phạt chính nên miễn phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp.

[11] Đối với Nguyễn Văn H có hành vi sử dụng nhà làm địa điểm chứa bạc nhưng hành vi của H chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với H xong nên không xem xét là phù hợp.

[12] Đối với Trương Thị D có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài tứ sắc số tiền 945.000 đồng và đánh bạc dưới hình thức đánh số đề số tiền 1.350.000 đồng chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với D xong nên không xem xét là phù hợp.

[13] Đối với các đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài tứ sắc nhưng chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự như: Nguyễn Thị Tuyết L số tiền đánh bạc là 300.000 đồng, Nguyễn Thanh T2 số tiền đánh bạc 1.020.000 đồng. Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với L xong nên không xem xét trách nhiệm liên quan. Riêng T2 hiện không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tách xử lý vi phạm hành chính đối với T2 sau là phù hợp.

[14] Đối với tiền bị cáo L bán số đề trong các ngày 18 tháng 7 đến ngày 21 tháng 7 bị cáo L đã giao lại cho người tên Phi Long, hiện chưa làm rõ được vai trò của Phi Long nên không đề cập đến trong vụ án này.

[15] Đối với các đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức mua số đề nhưng chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự như: Nguyễn Thị T, Lê Thị T1 và Nguyễn Thị D1, Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối T, T1 và D1 xong nên không xem xét trách nhiệm liên quan là phù hợp.

[16] Đối với người tên Phi Long do Nguyễn Kim L khai là người thu tiền bán số đề của L, sử dụng số điện thoại 0857323232, cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai đối tượng Nguyễn Phi Long, sinh năm: 1986, hộ khẩu thường trú: khu phố 4, Phường 2, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An không thừa nhận hành vi mua bán số đề và sử dụng số điện thoại trên. Hiện Cơ quan điều tra đã ra văn bản tra cứu chủ thuê bao số điện thoại nhưng chưa có kết quả, khi nào có kết quả tiếp tục điều tra xử lý sau, không xem xét xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[16] Về án phí: Theo quy định buộc các bị cáo L phải chịu án tiền phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước. Riêng bị cáo Lưu Thị L1 là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 nên miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lưu Thị L1.

[17] Từ những nhận xét nêu trên xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ đúng pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Kim L** và **Lưu Thị L1 (tên gọi khác: 6 Hiếu)** đã phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm g Khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Kim L 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm g Khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lưu Thị L1 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước **của bị cáo Nguyễn Kim L 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, của bị cáo Lưu Thị L1 01 điện thoại di động hiệu Bird G2.**

Tịch thu tiêu hủy **của bị cáo Nguyễn Kim L** sim số 0358657662, **của bị cáo Lưu Thị L1 sim số 0983230652 và 0985354163.**

Tịch thu tiêu hủy **một bút bi** và 32 bộ bài tứ sắc.

Các vật chứng này hiện Cơ quan Thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường đang quản lý, theo biên bản giao nhận ngày 14/12/2020.

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án của bị cáo Nguyễn Kim L một quyển tập học sinh mà bị cáo L dùng để ghi số đề.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền dùng để đánh bạc (tứ sắc và số đề) của các bị cáo **Nguyễn Kim L** 600.000 đồng (sáu trăm ngàn đồng) **Lưu Thị L1** là 5.350.000 đồng (năm triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng); Của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn H 30.000 đồng (ba mươi ngàn đồng); **Trương Thị D** 2.295.000 đồng (hai triệu hai trăm chín mươi lăm ngàn

đồng); **Nguyễn Thị Tuyết L 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng); Nguyễn Thị D1 3.000.000 đồng (ba triệu đồng); Nguyễn Thanh T2 1.020.000 đồng (một triệu không trăm hai mươi ngàn đồng).** Số tiền này do ông Đinh Phương Bình - Đội ĐTTH - Công an thị xã Kiến Tường, nộp vào tài khoản số 3949.0.9067498.00000, số tiền nộp là 10.530.000 đồng (mười triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng) tại Kho Bạc thị xã Kiến Tường, theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 09 tháng 11 năm 2020 và do bà Lưu Thị L1 - Phường 3, thị xã Kiến Tường, nộp vào tài khoản số 3949.0.1117658.00000, số tiền nộp là 5.350.000 đồng (năm triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng) tại Kho Bạc thị xã Kiến Tường, theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 27 tháng 11 năm 2020. Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Kim L là 3.285.000 đồng (ba triệu hai trăm tám mươi lăm ngàn đồng). Số tiền này do ông Đinh Phương Bình - Đội ĐTTH - Công an thị xã Kiến Tường, nộp vào tài khoản số 3949.0.9067498.00000, số tiền nộp là 10.530.000 đồng (mười triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng) tại Kho Bạc thị xã Kiến Tường, theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 09 tháng 11 năm 2020.

Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc bị cáo Nguyễn Kim L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lưu Thị L1.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- Bị cáo, người liên quan;
- Đội CSTHAHS và hỗ trợ tư pháp;
- Thi hành án phạt tù.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trình Văn Út